

PHỤ LỤC I
BIỂU CAM KẾT CỦA XINH-GA-PO

**(Bản dịch không chính thức của Vụ Chính sách thương mại đa biên,
Bộ Công Thương)**

PHỤ LỤC I
DANH MỤC BẢO LƯU
CỦA XINH-GA-PO CHO CHƯƠNG 9 (ĐẦU TƯ)
& CHƯƠNG 10 (THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUA BIÊN GIỚI)

Ghi chú giới thiệu Biểu Singapore

1. Mô tả đưa ra những khía cạnh không phù hợp của các biện pháp được áp dụng.
2. Phù hợp với 9.11.1 Điều (Đầu tư – biện pháp không tương thích) và 10.7.1 (Dịch vụ thương mại qua biên giới), các Điều của Hiệp định này được quy định tại các Nghĩa vụ liên quan của một biện pháp không áp dụng cho các biện pháp không phù hợp được xác định trong Mô tả của mục đó.
3. Đối với giải thích bảo lưu, tất cả các yếu tố của bảo lưu sẽ được xem xét.
4. Để rõ ràng hơn, Singapore mô tả một biện pháp trong phần Mô tả các yếu tố của một mục không nhất thiết có nghĩa rằng, nếu không có một mục như vậy, các biện pháp này sẽ không phù hợp với nghĩa vụ của Singapore theo Chương 9 (Đầu tư), Chương 10 (Thương mại dịch vụ qua biên giới) và Chương 11 (Dịch vụ tài chính).

1.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Tất cả các ngành |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4) |
| Biện pháp | Đây là một chính sách hành chính của Chính phủ Xinh-ga-po và được quy định tại Biên bản ghi nhớ và các Điều khoản của Hiệp hội liên hiệp dịch vụ công cộng (Association of PSA Corporation). |
| Mô tả | <p><u>Đầu tư:</u></p> <p>Tổng cộng vốn của các nhà đầu tư nước ngoài trong Hiệp hội PSA và/hoặc các đơn vị kế nhiệm chỉ được giới hạn không quá 49%</p> <p>"tổng cổ phần nước ngoài" được định nghĩa là tổng số cổ phần thuộc sở hữu của:</p> <ul style="list-style-type: none">(a) bất kỳ cá nhân không phải là công dân Singapore;(b) bất kỳ công ty mà không phải là hơn 50% thuộc sở hữu của công dân Singapore hoặc bởi chính phủ Singapore; và / hoặc(c) bất kỳ doanh nghiệp khác mà không thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát bởi Chính phủ Singapore. |

2.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Tất cả các ngành |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4) |
| Biện pháp | Đây là một chính sách hành chính của Chính phủ Xinh-ga-po và được quy định tại Biên bản ghi nhớ và các Điều khoản của Hiệp hội liên hiệp dịch vụ công cộng (Association of PSA Corporation). |
| Mô tả | <p><u>Đầu tư:</u></p> <p>Tất cả các nhà đầu tư cá nhân, ngoài các chính phủ Singapore, sẽ bị áp dụng các giới hạn sở hữu cổ phần sau đây trong các doanh nghiệp, và / hoặc các cơ quan kế nhiệm của nó, như được liệt kê dưới đây:</p> <p>(a) Công ty kỹ thuật công nghệ Singapore - 15%;</p> <p>(b) Tổng công ty PSA - 5%;</p> <p>(c) Hàng không Singapore - 5%</p> <p>Đối với các mục đích của phòng này, quyền sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư tại các doanh nghiệp và / hoặc các cơ quan kế nhiệm của nó bao gồm cả quyền sở hữu trực tiếp và gián tiếp của vốn chủ sở hữu.</p> |

3.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Tất cả các ngành |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Luật đăng ký doanh nghiệp, Điều . 32 Quy định đăng ký kinh doanh |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Trong trường hợp người yêu cầu phải được đăng ký theo Luật đăng ký doanh nghiệp (Cap. 32 năm 2001 sửa đổi Edition) là, hoặc, trong trường hợp của bất kỳ công ty, các đạo diễn, hoặc thư ký của công ty là, không thường trú tại Singapore, một người quản lý tại địa phương * phải được bổ nhiệm. * Những người hội đủ điều kiện để được bổ nhiệm vào một công suất như vậy là công dân Singapore, Singapore thường trú nhân và EntrePass chủ (tất cả đều có địa chỉ tại địa phương) chủ yếu. |

4.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ kinh doanh |
| Phân ngành | Dịch vụ cho thuê hoặc cho thuê liên quan đến ô tô cá nhân, xe vận chuyển hàng hóa và thiết bị vận tải đất khác mà không điều hành |
| Phân loại công nghiệp | CPC 83.101, 83.102, 83.105 thuê, dịch vụ cho thuê xe ô tô liên quan đến cá nhân, phương tiện vận tải hàng hóa và thiết bị vận tải đất khác mà không điều hành |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Giao thông đường bộ, Điều. 276, 2004 sửa đổi bản |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Các thuê qua biên giới của xe hơi cá nhân, hàng hóa xe vận tải và thiết bị vận tải đất khác mà không điều hành của cư dân với mục đích sử dụng xe tại Singapore Singapore đều bị cấm. |

5.

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Dịch vụ kinh doanh |
| Phân ngành | Dịch vụ bằng sáng chế |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Luật về bằng sáng chế, Điều. 221, 1995 ấn phẩm sửa đổi |
| Mô tả | <p><u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u></p> <p>Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ của Singapore (IPO) và / hoặc cơ thể người kế nhiệm của mình và cư trú tại Singapore sẽ được cho phép để mang về một doanh nghiệp, thực hành hoặc hoạt động như một đại lý bằng sáng chế tại Singapore.</p> <p>Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ đó có ít nhất 1 Singapore đăng ký bằng sáng chế đại lý cư trú tại Singapore hoặc như là một giám đốc hay đối tác, được phép để mang về một doanh nghiệp, thực hành hoặc hoạt động như một đại lý bằng sáng chế tại Singapore.</p> |

6.

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Dịch vụ kinh doanh |
| Phân ngành | Dịch vụ cung cấp và bố trí nhân sự |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Đạo luật về cơ quan tuyển dụng, Điều. 92 |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ với Hiện diện địa phương sẽ được phép thành lập cơ quan tuyển dụng lao động nước ngoài và đặt tại Singapore. |

7.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ kinh doanh |
| Phân ngành | Dịch vụ điều tra tư nhân Dịch vụ Bảo vệ không vũ khí |
| Phân loại công nghiệp | CPC 87.301 Dịch vụ điều tra CPC 87.302 An Tư vấn dịch vụ CPC 87.305 Guard Services (chỉ áp dụng cho dịch vụ bảo vệ an ninh không vũ trang) |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Đối xử tối huệ quốc (Điều 9.5 và 10.4) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Luật về An ninh tư nhân, Điều. 250 A, 2008 bản sửa đổi |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Người nước ngoài được phép thành lập các cơ quan an ninh để cung cấp bảo vệ không vũ trang cho thuê nhưng phải đăng ký một công ty với sự tham gia của địa phương. Ít nhất 2 trong những đạo diễn phải là công dân Singapore hoặc Singapore thường trú nhân. Người nước ngoài, trừ Malaysia, không được phép làm việc như bảo vệ, nhưng có thể được tham gia vào việc điều hành công ty. Các đạo diễn nước ngoài xuất trình giấy chứng nhận không có tiền án hình sự từ nước xuất xứ hoặc một tuyên bố pháp lý trước một ủy viên Singapore nhận lời thề, đến những hiệu ứng mà họ chưa bao giờ bị kết án tại tòa án của pháp luật đối với bất kỳ hành vi phạm tội hình sự. |

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Cộng đồng, cá nhân và các dịch vụ xã hội |
| Phân ngành | Dịch vụ được cung cấp bởi các xã hội hợp tác |
| Phân loại công nghiệp | CPC 959 Các dịch vụ được cung cấp bởi các tổ chức thành viên được phân vào đâu (chỉ áp dụng cho HTX dịch vụ xã hội) |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 and 10.3) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) Nhân sự, quản lý cấp cao (Điều 9.10) |
| Biện pháp hiện hành | Luật về các Tập đoàn liên kết, Điều. 62, 2009 Bản sửa đổi Quy định về các Tập đoàn liên kết 2009 |
| Mô tả | <p><u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u></p> <p>Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ với Hiện diện địa phương có thể được đăng ký theo Luật Hợp tác xã hội. Đăng ký cho phép một xã hội hợp tác để được miễn thuế biên pháp áp dụng đối với các doanh nghiệp khác. Thay vào đó, hợp tác xã hội được yêu cầu để làm cho một đóng góp hai tầng của thặng dư của họ với Trung Co-operative Quỹ "CCF" và CCF / Singapore Đại Học Lao động tương ứng như xã hội có thể lựa chọn.</p> <p>Như một quy tắc chung, chỉ có công dân Singapore được phép nắm giữ chức vụ hoặc một thành viên trong ban quản trị của một xã hội hợp tác. Người nước ngoài có thể được phép nắm giữ chức vụ hoặc một thành viên trong ban quản trị của một xã hội hợp tác, với sự chấp thuận của cơ quan đăng ký của các hội hợp tác.</p> <p>Một người không phải là một công dân Singapore có thể hình thành và tham gia một xã hội hợp tác nếu người đó là người cư trú tại Singapore.</p> |

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ giáo dục |
| Phân ngành | Dịch vụ giáo dục đại học liên quan đến việc đào tạo các bác sĩ |
| Phân loại công nghiệp | CPT 92.390 Dịch vụ giáo dục đại học khác (Chỉ áp dụng cho các dịch vụ giáo dục đại học liên quan đến việc đào tạo các bác sĩ) |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Đăng ký y tế, Phần V, Chuyên gia Hội đồng Kiểm định, mục 2, 3, 34 và 35 Luật Giáo dục Tư nhân 2009 |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ có các trường đại học địa phương được thành lập theo một đạo luật của Quốc hội, hoặc theo chỉ định của Bộ Giáo dục phải được phép hoạt động chương trình đại học hoặc sau đại học đào tạo các bác sĩ ở Singapore. Hiện nay, chỉ có Đại học Quốc gia Singapore và Nanyang Technological University được phép hoạt động chương trình đại học hoặc sau đại học đào tạo các bác sĩ ở Singapore. |

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ y tế và xã hội |
| Phân ngành | Các dịch vụ y tế Dịch vụ Dược Việc giao hàng và các dịch vụ liên quan, dịch vụ điều dưỡng, vật lý trị liệu và các dịch vụ y và các dịch vụ y tế có liên Y sĩ nhãn khoa và chuyên gia nhãn khoa |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Luật Đăng ký y tế, Điều. 174 Luật Đăng ký dược sĩ, Điều. 230 Luật thuốc, Điều. 176, Quy định về Thuốc (Đăng ký thuốc), Điều. 176, Quy chế 4 Luật y tá và nữ hộ sinh, Điều. 209 Luật Chuyên môn y tế, Điều 1 năm 2011 Luật Y sĩ nhãn khoa và chuyên gia nhãn khoa, Điều. 213A |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Chỉ những người đang cư trú tại Singapore được phép cung cấp các dịch vụ sau: Dịch vụ dịch vụ y tế dược, giao hàng và các dịch vụ liên quan, dịch vụ điều dưỡng, vật lý trị liệu và các dịch vụ y tế và para-dịch vụ y tế của đồng đội và đo thị lực và dịch vụ bác sĩ nhãn khoa. |

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Nhập khẩu, xuất khẩu và kinh doanh dịch vụ |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Quy định về xuất nhập khẩu Act, Cap. 272A Quy định về nhập khẩu và xuất khẩu Quy định |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Các nhà cung cấp dịch vụ chỉ với Hiện diện địa phương được phép áp dụng giấy phép nhập khẩu / xuất khẩu, giấy chứng nhận xuất xứ hoặc văn bản thương mại khác từ các cơ quan chức năng có liên quan. |

12.

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Dịch vụ bưu chính |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Luật về dịch vụ bưu chính, Điều. 237A |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Đối với việc cung cấp các dịch vụ thư cơ bản, tất cả các nhà cung cấp dịch vụ phải được kết hợp như các công ty theo Luật công ty, Điều. 50, 2006 Bản sửa đổi. |

13.

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Dịch vụ viễn thông |
| Phân ngành | Dịch vụ viễn thông |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Thông tin-truyền thông quan phát triển của Đạo luật Singapore, Điều. 137A Luật Viễn thông, Cap. 323 |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> 1. Thiết bị dựa trên các nhà khai thác và các nhà khai thác dịch vụ dựa trên phải được địa phương được thành lập theo Luật công ty, Cap. 50, 2006 Rev Ed. "Thiết bị dựa trên khai thác" là khai thác những người triển khai bất kỳ hình thức mạng lưới viễn thông, các hệ thống và cơ sở vật chất, bên ngoài ranh giới tài sản của mình, để cung cấp dịch vụ viễn thông cho các bên thứ ba, trong đó có thể bao gồm các nhà khai thác khác được cấp phép viễn thông, khách hàng doanh nghiệp, hoặc công chúng . "Các dịch vụ dựa trên khai thác" là khai thác những người thuê |

| | |
|--|---|
| | <p>các phần tử mạng viễn thông (như khả năng truyền tải và dịch vụ chuyển mạch) từ bất kỳ nhà điều hành thiết bị-Based (FBO) được cấp phép bởi IDA để cung cấp dịch vụ viễn thông của riêng mình, hoặc bán lại dịch vụ viễn thông của FBOs cho bên thứ ba.</p> <p>2. Số lượng giấy phép được cấp sẽ chỉ được giới hạn bởi các ràng buộc tài nguyên, chẳng hạn như sự sẵn có của phổ tần số vô tuyến điện. Theo quan điểm của những hạn chế phổ, các bên liên quan trong việc triển khai các mạng dựa trên công nghệ không dây có thể được cấp phép sử dụng đài phát thanh phổ tần số thông qua một quá trình đấu thầu, đấu giá.</p> |
|--|---|

14.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ viễn thông |
| Phân ngành | Dịch vụ viễn thông Chính sách phân bổ tên miền trong tên miền cấp cao mã quốc gia Internet hàng đầu (ccTLD) tương ứng với vùng lãnh thổ Singapore (.sg) |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Thông tin-truyền thông quan phát triển của Đạo luật Singapore, Cap. 137A Luật Viễn thông, Cap. 323 Tổng công ty Internet cho tên miền và số (ICANN), công nhận thẩm quyền tối cao của Chính phủ các nước có chủ quyền trên ccTLD tương ứng với lãnh thổ của họ. |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Một công ty đăng ký phải là một công ty thành lập hoặc một công ty nước ngoài đăng ký theo Luật công ty, Điều. 50, 2006 bản sửa đổi. |

15.

| | |
|--------------------------------|--|
| Ngành | Cung cấp năng lượng |
| Phân ngành | - |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Điện lực, Cap. 89a, 2002 bản sửa đổi, Phần 6 (1) và 9 (1) |
| Mô tả | <p><u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u></p> <p>Nhà sản xuất điện sẽ không được phép để bán điện trực tiếp đến người tiêu dùng và chỉ bán điện thông qua các nhà điều hành điện Singapore bán buôn thị trường (s) được cấp phép của Cơ quan Năng lượng thị trường.</p> <p>Lượng điện được cung cấp bởi các nhà sản xuất tích lũy năng lượng nằm bên ngoài của Singapore để thị trường điện bán buôn của Singapore không được vượt quá 600 MW.</p> |

16.

| | |
|--------------------------------|--|
| Ngành | Cung cấp năng lượng |
| Phân ngành | - |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Điện lực, Điều. 89a, 2002 bản sửa đổi, Phần 6 (1) và 9 (1) |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ hỗ trợ thị trường dịch vụ cấp phép) được phép cung cấp điện lực cho: (a) tất cả người tiêu dùng hộ gia đình của điện; và (b) người tiêu dùng hộ gia đình không có điện trung bình tiêu thụ hàng tháng dưới 4.000 kWh. |

17.

| | |
|--------------------------------|--|
| Ngành | Truyền tải và phân phối điện |
| Phân ngành | - |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 and 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Điện lực, Cap. 89a, 2002 Revised Edition, Phần 6 (1) và 9 (1) |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ được cấp phép truyền tải điện được phép là chủ sở hữu và điều hành của truyền tải mạng lưới điện phân phối tại Singapore. |

18.

| | |
|--------------------------------|---|
| Ngành | Du lịch và Dịch vụ liên quan |
| Phân ngành | Thực phẩm và / hoặc dịch vụ phục vụ đồ uống tại các cơ sở ăn uống điều hành bởi chính phủ Thực phẩm và / hoặc đồ uống Dịch vụ ăn uống Dịch vụ |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Đạo luật Y tế công cộng môi trường, Cap. 95 năm 2002 sửa đổi bản |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ có một công dân Singapore hoặc thường trú nhân có thể áp dụng cho một giấy phép để hoạt động một gian hàng trong trung tâm thị trường chính phủ quản lý hoặc bán hàng rong, trong khả năng cá nhân của họ. Để cung cấp dịch vụ thực phẩm và / hoặc phục vụ nước giải khát tại Singapore, một nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải kết hợp như một công ty TNHH ở Singapore, và áp dụng cho các giấy phép thành lập thực phẩm trong tên của công ty hạn chế. |

19.

| | |
|--------------------------------|--|
| Ngành | Dịch vụ nước thải và rác thải, vệ sinh môi trường và các dịch vụ bảo vệ môi trường khác |
| Phân ngành | Quản lý chất thải, bao gồm thu thập, xử lý, xử lý các chất thải nguy hại |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Đạo luật Y tế công cộng môi trường (Chương 95 Mục 110) |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải được địa phương thành lập tại Singapore. Việc thu gom rác công cộng (PWCs) làm dịch vụ cho các cơ sở thương mại trong nước và được bổ nhiệm thông qua đấu thầu công khai. Số PWCs được giới hạn bởi số lượng Ngành địa lý ở Singapore. Đối với chất thải công nghiệp và thương mại, thị trường được mở ra cho bất kỳ người thu gom chất thải nói chung được cấp phép (GWCs). |

20.

| | |
|------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ thương mại |
| Phân ngành | Phân phối và bán các chất độc hại |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Bảo vệ môi trường và Luật Quản lý, Điều. 94A, 2002 bản sửa đổi, Phần 22 |
| Mô tả | <p><u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u></p> <p>Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ với Hiện diện địa phương được phép phân phối và bán các chất độc hại theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và quản lý.</p> <p>Singapore có quyền và tính linh hoạt để sửa đổi và / hoặc tăng danh sách các chất độc hại theo quy định và / hoặc được liệt kê trong bảo vệ môi trường và Luật quản lý.</p> |

21.

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Dịch vụ thương mại |
| Phân ngành | Dịch vụ phân phối Dịch vụ bán lẻ Dịch vụ thương mại bán buôn |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Luật Thuốc, Điều. 176, 1985 bản sửa đổi Luật về sản phẩm y tế 2007 |
| Mô tả | <p><u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u></p> <p>Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ với Hiện diện địa phương sẽ được phép cung cấp bán buôn, dịch vụ bán lẻ và phân phối cho các sản phẩm y tế và sức khỏe liên quan và tài liệu theo định nghĩa theo Đạo Luật Thuốc và Luật Sản phẩm Sức khỏe, dành cho các mục đích như điều trị, làm giảm, ngăn ngừa hoặc chẩn đoán bất kỳ điều kiện y tế, bệnh tật hoặc chấn thương, cũng như bất kỳ các mặt hàng khác như vậy mà có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và phúc lợi của cơ thể con người.</p> <p>Sản phẩm, tài liệu đó bao gồm nhưng không giới hạn các loại thuốc và dược phẩm, y học cổ truyền, thuốc bổ sức khỏe, bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán, thiết bị y tế, mỹ phẩm, các sản phẩm thuốc lá, các chất phóng xạ và bộ máy chiếu xạ.</p> <p>Singapore có quyền và tính linh hoạt để sửa đổi và / hoặc tăng danh sách các sản phẩm y tế và sức khỏe liên quan và các tài liệu theo quy định và / hoặc được liệt kê trong Luật Thuốc và Đạo luật sản phẩm sức khỏe.</p> |

22.

| | |
|--------------|----------------------------|
| Ngành | Dịch vụ Giao thông vận tải |
|--------------|----------------------------|

| | |
|------------------------------|--|
| Phân ngành | Dịch vụ vận tải hàng không Hành khách Vận tải bằng đường hàng không Vận tải hàng hóa bằng Air |
| Phân loại công nghiệp | CPC 731 hành khách Vận tải bằng đường hàng không CPC 732 Freight Vận tải bằng đường hàng không |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4) Đối xử tối huệ quốc (Điều 9.5) Quản lý và nhân sự cấp cao (Điều 9.10) |
| Biện pháp | Air Navigation (Licensing của Air Services) Quy định, Cap. 6, Quy chế 2 |
| Mô tả | <u>Đầu tư:</u> Các nhà cung cấp dịch vụ cung cấp các dịch vụ vận tải hàng không (cho cả hành khách và vận tải hàng hóa) là một hãng hàng không Singapore có thể phải được "kiểm soát có hiệu quả" và / hoặc "sở hữu đáng kể" của Chính phủ, công dân Singapore hoặc cả hai. |

23.

| | |
|-------------------|----------------------------|
| Ngành | Dịch vụ Giao thông vận tải |
| Phân ngành | Dịch vụ Hàng hải Vận tải |

| | |
|--------------------------------|--|
| | Dịch vụ xử lý hàng hóa Dịch vụ hoa tiêu Cung cấp khử muối nước để tàu neo đậu tại cảng Singapore hay ở Singapore vùng lãnh hải |
| Industry classification | CPC 741 Dịch vụ hàng hóa CPC 74.520 Hoa tiêu và Dịch vụ đỗ (chỉ áp dụng cho dịch vụ hoa tiêu) CPC 74.590 Dịch vụ hỗ trợ khác cho nước Giao thông |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Hàng hải và Cảng của Đạo luật Singapore, Cap. 170A, 1997 Revised Edition, Phần 81 |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ Tổng công ty PSA và Cảng Jurong và / hoặc các cơ quan kế nhiệm tương ứng của họ sẽ được phép cung cấp dịch vụ xử lý hàng hóa. Chỉ Công ty Hàng hải PSA và / hoặc cơ thể người kế nhiệm của nó được phép cung cấp dịch vụ hoa tiêu và cung cấp nước khử muối cho tàu neo đậu tại cảng Singapore hay ở lãnh hải Singapore. |

24.

| | |
|-------------------|----------------------------|
| Ngành | Dịch vụ Giao thông vận tải |
| Phân ngành | Dịch vụ Hàng hải Vận tải |

| | |
|--------------------------------|---|
| | |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Hàng hải và Cảng Singapore, Điều. 170A, 1997 bản sửa đổi, Phần 81 |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ có các nhà cung cấp dịch vụ địa phương được phép hoạt động và quản lý du lịch và bến phà. Các nhà cung cấp dịch vụ địa phương là một trong hai công dân Singapore hoặc pháp nhân mà là hơn 50% thuộc sở hữu của công dân Singapore. |

25.

| | |
|-------------------|--|
| Ngành | Giao thông vận tải và Phân phối khí Sản xuất và Khí đốt tự nhiên |
| Phân ngành | - |

| | |
|--------------------------------|---|
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) |
| Biện pháp | Luật Dầu khí, Điều. 116A, 2002 bản sửa đổi |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Chỉ có những người giữ giấy phép khí vận chuyển phải được cho phép để vận chuyển và phân phối khí chế tạo và tự nhiên. Chỉ có giấy phép vận chuyển một loại khí đã được ban hành với quy mô của thị trường Singapore. |

26.

| | |
|------------------------------|--|
| Ngành | Sản xuất và dịch vụ kèm theo sản xuất |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3) Đối xử tối huệ quốc (Điều 9.5 và 10.4) Yêu cầu thực hiện (Điều 9.9) |
| Biện pháp | Luật Kiểm soát Sản xuất, Điều. 57 năm 2004 bản sửa đổi |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u> Việc sản xuất các sản phẩm sau, và các dịch vụ khác nhau để sản xuất các sản phẩm này, tại Singapore, có thể bị hạn chế nhất định: (a) bia và bia đen; (b) xì gà; (c) Các sản phẩm thép được rút ra; (d) nhai kẹo cao su, bong bóng kẹo cao su, răng nhai kẹo cao su hoặc bất kỳ chất như (không phải là một sản phẩm thuốc trong ý nghĩa của Đạo Luật Thuốc (Cap. 176) hoặc một chất mà theo đó một lệnh theo mục 54 của Đạo luật có được thực hiện); (e) Thuốc lá điếu; và (f) phù hợp. |

27.

| | |
|--------------|------------------|
| Ngành | Tất cả các ngành |
|--------------|------------------|

| | |
|------------------------------|---|
| | |
| Phân ngành | - |
| Phân loại công nghiệp | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Đối xử quốc gia (Điều 9.4 and 10.3) |
| Biện pháp | Luật Ngân hàng. 19, MAS Notice 757 Luật cơ quan tiền tệ Singapore Act, Điều. 186, MAS Notice 1105 Luật Công ty tài chính, Điều. 108, MAS Notice 816 Luật Bảo hiểm, Điều. 142, MAS Notice 109 Luật Chứng khoán, Điều. 289, MAS Notice SFA 04-N04 |
| Mô tả | <p><u>Thương mại dịch vụ qua biên giới and Đầu tư:</u></p> <p>Tổ chức tài chính không cư trú có thể trong một số trường hợp là không thể vay bằng đô la Singapore hơn S \$ 5.000.000 từ một tổ chức tài chính thường trú do các hạn chế sau đây được đặt vào cho vay các tổ chức tài chính 'của đồng đô la Singapore cho các tổ chức tài chính không cư trú.</p> <p>Tổ chức tài chính không áp dụng cho bất kỳ tổ chức tài chính đô la Singapore không cư trú (S \$) các cơ sở tín dụng vượt S \$ 5.000.000 mỗi tổ chức tài chính không cư trú:</p> <p>(a) nếu số tiền thu được S \$ sẽ được sử dụng bên ngoài của Singapore, trừ khi:</p> <p>i. tiền đó được đổi chỗ hoặc chuyển đổi thành ngoại tệ khi rút xuống hoặc trước khi chuyển ra nước ngoài; hoặc là</p> <p>ii. tiền đó cho mục đích ngăn chặn thất bại giải quyết nơi tổ chức tài chính kéo dài một S \$ thấu chi tạm thời cho bất kỳ tài khoản Vostro của bất kỳ tổ chức tài chính không cư trú, và các tổ chức tài chính có những nỗ lực hợp lý để đảm bảo rằng các thấu chi được bao phủ trong vòng hai ngày làm việc ; và</p> <p>(b) khi có lý do để tin rằng số tiền thu được S \$ có thể được sử dụng cho S \$ tiền tệ đầu cơ, bất kể số tiền thu được S \$ là được sử dụng ở Singapore hoặc bên ngoài của Singapore.</p> <p>Tổ chức tài chính không phải bố trí S \$ vốn chủ sở hữu hoặc phát hành trái phiếu cho bất kỳ tổ chức tài chính không cư trú hợp số tiền S \$ sẽ được sử dụng bên ngoài Singapore, trừ khi số tiền thu được đổi chỗ hoặc chuyển đổi thành ngoại tệ khi rút xuống hoặc trước khi chuyển ra nước ngoài.</p> <p>"Tổ chức tài chính không cư trú" có nghĩa là bất kỳ tổ chức tài chính mà không phải là một cư dân theo quy định tại các thông báo liên quan.</p> |

28.

| | |
|--------------------------------|---|
| Ngành | Dịch vụ kinh doanh |
| Phân ngành | Dịch vụ văn phòng tín dụng |
| Industry classification | - |
| Nghĩa vụ liên quan | Tiếp cận thị trường (Điều 10.5) Hiện diện địa phương (Điều 10.6) |
| Biện pháp | Biện pháp hành chính theo quy định của Cơ quan tiền tệ của Đạo luật Singapore, Điều. 186 |
| Mô tả | <u>Thương mại dịch vụ qua biên giới:</u> Singapore có quyền hạn chế số lượng các nhà cung cấp dịch vụ văn phòng tín dụng mà thông tin được cung cấp bởi các nhà cung cấp dịch vụ văn phòng tín dụng thu được từ các tổ chức tài chính tại Singapore. Các nhà cung cấp phải được thành lập tại Singapore. |